

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGỌC HIỂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 23-8-2022  
V/v tranh chấp xin ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Mỹ Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Thanh Liêm.

Bà Bùi Ngọc Dung.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Thế Bắc là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 100/2022/TLST – HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp xin ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022 và Thông báo về việc dời ngày xét xử số: 19/2022/TB-TA ngày 28 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Đỗ Phương T, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

**- Bị đơn:** Anh Võ Hoàng E, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau

**NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 16/5/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đỗ Phương T trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và Anh Võ Hoàng E tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2000, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện N. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường hay bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau, anh Hoàng E đi nhậu về hăm dọa giết chị, gia đình hai bên đã hàn gắn nhiều lần nhưng

không có kết quả. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh Võ Hoàng E.

Về nuôi con chung: Gồm có 03 người tên Võ Hữu L, sinh năm 2001; Võ Hữu T, sinh năm 2007; Võ Hữu C, sinh ngày 02/8/2018. Sau khi ly hôn chị yêu cầu nuôi cháu C, đối với cháu T có nguyện vọng sống với ai thì người đó nuôi và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Võ Hoàng E trình bày:

Về hôn nhân: Về thời gian chung sống và đăng ký kết hôn đúng như chị T trình bày. Trong thời gian chung sống vợ chồng có bất đồng quan điểm do cự cãi. Khi anh đi làm về thì giao tiền hết cho chị T, khi anh cần thì chị T không đưa cho anh xài khi đó vợ chồng cự cãi chứ không đe dọa như chị T trình bày. Nay tình cảm vợ chồng vẫn còn nên anh không đồng ý ly hôn với chị Đỗ Phương T.

Về nuôi con chung: Gồm có 03 người tên Võ Hữu L, sinh năm 2001; Võ Hữu T, sinh năm 2007; Võ Hữu C, sinh ngày 02/8/2018. Nếu Tòa án giải quyết cho anh và chị T ly hôn thì anh yêu cầu nuôi cháu C, đối với cháu T có nguyện vọng sống với ai thì người đó nuôi và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị T có đơn đề nghị vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Chị Đỗ Phương T có đơn đề nghị vắng mặt, anh Võ Hàng Em vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Đỗ Phương T và anh Võ Hoàng E.

[2] Về hôn nhân: Chị Đỗ Phương T và anh Võ Hoàng E tìm hiểu, tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2000 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 448 năm 2002 đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Chị T nhận thấy cuộc sống của anh chị có nhiều bất hòa, hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị T yêu cầu ly hôn, anh Hoàng E thừa nhận giữa anh chị có phát sinh mâu thuẫn nhưng anh còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn, nhưng đến nay anh Hoàng E không có biện pháp để hàn gắn với chị T. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng của chị T và anh Hoàng E là có xảy ra, giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, nếu duy trì hôn nhân cũng không đem lại hạnh phúc cho anh chị. Xét thấy, mâu thuẫn

đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đỗ Phương T, chị Tđược ly hôn với anh Võ Hoàng E.

[3] Về nuôi con chung: Gồm có 03 người tên Võ Hữu L, sinh năm 2001; Võ Hữu T, sinh năm 2007; Võ Hữu C, sinh ngày 02/8/2018. Sau khi ly hôn chị Tvà anh Hoàng Eđều có yêu cầu nuôi cháu C. Đối với cháu Tcó nguyện vọng sống với ai thì người đó nuôi, không yêu cầu cấp dưỡng. Đồng thời cháu Tcó nguyện vọng được sống cùng anh Hoàng E. Hội đồng xét xử tôn trọng ý kiến của cháu T. Đối với cháu C hiện đang sống cùng chị Tvà phát triển bình thường nên chị Tđủ điều kiện để nuôi con nên căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình để chị Ttiếp tục nuôi dưỡng cháu Võ Hữu C, sinh ngày 24/7/2018. Anh Hoàng Eđược tiếp tục nuôi cháu Võ Hữu T, sinh năm 2007. Võ Hữu L, sinh năm 2001 đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét. Đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét. Chị , anh Hoàng Ecó quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[4] Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì án phí dân sự sơ thẩm chị Đỗ Phương T phải chịu 300.000 đồng. Chị Tđã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0020049 ngày 16/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Đỗ Phương T và anh Võ Hoàng E.

Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Phương T, chị Đỗ Phương T được ly hôn với anh Võ Hoàng E.

Về nuôi con chung: Chị Đỗ Phương T được tiếp tục nuôi cháu Võ Hữu C, sinh ngày 24/7/2018. Anh Võ Hoàng E được tiếp tục nuôi cháu Võ Hữu T, sinh năm 2007.

Chị Đỗ Phương T, anh Võ Hoàng E có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của nhau.

Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm chị Đỗ Phương T phải chịu 300.000 đồng. Chị T đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0020049 ngày 16/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiến;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiến;
- UBND xã Đ, huyện N;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Mỹ Phương**